

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày 02-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn **Th** Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Lê **Th** Nghị, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn M** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/3/1989 tại Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản **Đ**, Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1957 và bà Quảng Thị Th, sinh năm 1968; vợ Lò Thị T, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện **Th** Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 13/10/2018 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích; Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023; tạm giam từ ngày 29/6/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Lò Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/01/1985 tại Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản **Đ**, Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1957 và bà Quảng Thị Th, sinh năm 1968; vợ Lò Thị Ch, sinh năm 1988 và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023; tạm giam từ ngày 29/6/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lò Thị Ch**, sinh ngày 27/02/1988.

Nơi cư trú: Bản **Đ**, Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo **Lò Văn M + Lò Văn Th**:

Ông **Nguyễn Cảnh Ph** - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2023, **Lò Văn M** gọi điện thoại cho một người đàn ông, không quen biết tự giới thiệu tên **S** để hỏi mua ma túy. **M** và **S** thỏa thuận sẽ trao đổi mua bán ma túy tại khu vực bản **Háng T**, xã **Chiềng S**, huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh **Điện Biên**. Do không có phương tiện đi mua ma túy, nên **M** đến nhà anh trai là **Lò Văn Th** để mượn xe. Khi gặp nhau **M** hỏi mượn xe máy của **Th** để đi mua ma túy. Do **Th** cũng là người nghiện ma túy, nên đã đồng ý cho **M** mượn xe để cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. **Th** lấy xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Blade, biển kiểm soát 27B1- 838.20 đưa cho **M** điều khiển chở **Th** cùng đến bản **Háng Tàu**, xã **Chiềng S**, huyện **Điện Biên Đông**. Khi đến bản **Háng Tàu**, **M** bảo **Th** đứng chờ, còn **M** gọi điện thoại và đi lên khu vực lán nương cạnh đường để gặp **S**. Khi gặp nhau, qua trao đổi **M** mua được từ **S** 01 gói Heroine, được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000đ. **M** cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi quay lại chỗ **Th** đang chờ. Khi gặp nhau **M** nói cho **Th** biết đã mua được Heroine và tiếp tục điều khiển xe máy chở **Th** quay về nhà. Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi **Lò Văn M** điều khiển xe máy chở **Lò Văn Th** về đến khu vực bản **Na L**, Luân G, huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh **Điện Biên** thì bị tổ công tác Công an xã **Luân G** phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của **Lò Văn M** 01 gói Heroine, khối lượng 1,09 gam.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng được dùng lửa hàn kín lại hai bên, bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén, nghi Heroine, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa và 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu VIVO, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 19 giờ 45 phút ngày 20/6/2023 xác định: Cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của **Lò Văn Th**, **Lò Văn M** có khối lượng 1,09 gam, trích mẫu gửi giám định 0,44 gam. Vật chứng còn lại 0,65 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1025/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh **Điện Biên** kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục

dạng nén trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Th, **Lò Văn M** gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine, khối lượng 1,09 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã điều tra xác **M**, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của **Lò Văn M** là tài sản của vợ chồng bị cáo Lò Văn Th và chị Lò Thị Ch.

Đối với chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu VIVO, điện thoại cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Lò Văn M** khai nhận, chiếc điện thoại trên là của bị cáo, bị cáo đã dùng để liên lạc với người đàn ông dân tộc Thái ngày 16 tháng 06 năm 2023 để mua ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Ch có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của **Lò Văn M**, là tài sản của bị cáo Lò Văn Th và vợ là chị Lò Thị Ch, chiếc xe mua vào năm 2020, với giá 21.000.000đ, số tiền dùng mua xe do hai vợ chồng bán ngô tích góp được 11.000.000đ, còn lại 10.000.000đ là bố chồng chị là ông Lò Văn H cho vợ chồng chị. Việc **Lò Văn M** lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Nên làm đơn đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản Cáo trạng số: 84/CT-VKSDB-P1 ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, **Đ** diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên phân công giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M** cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 19 tháng đến 22 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn M** từ 21 tháng đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,65 gam Heroine còn lại sau giám định.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu VIVO, điện thoại cũ đã qua sử dụng cho bị cáo **Lò Văn M.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M.**

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo **Lò Văn M**, Lò Văn Th: Nhất trí với quan điểm của **Đ** diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của **Lò Văn M**, Lò Văn Th để áp dụng mức án thấp nhất đối với các bị cáo; Người bào chữa cho các bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Tuy nhiên, người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo **Lò Văn M** và Lò Văn Th. Kiểm sát viên tranh luận: Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo mà Viện kiểm sát đề nghị, Kiểm sát viên đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự. Nếu áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có căn cứ và không đảm bảo theo quy định của Luật hình sự. Do vậy, **Đ** diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với **Đ** diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M** thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Cụ thể: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, tổ công tác Công an xã Luân Gioi đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Na Lại, Luân G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, phát hiện, bắt quả tang **Lò Văn M** và Lò Văn Th đã cất giấu trái phép 1,09 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M** đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nạo tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển,*

sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, **Lò Văn M** là người khởi xướng, chuẩn bị tiền và thực hiện việc mua bán ma túy, Lò Văn Th là người cung cấp phương tiện và cùng với **M** đi mua ma túy, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên vụ án không có tổ chức. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Luân Giới nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải xử lý nghiêm **M** trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lò Văn Th chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo **Lò Văn M** ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện **Th Oai**, thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 13/10/2018 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của **Đ** diện Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của **Đ** diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy mức đề xuất của **Đ** diện Viện kiểm sát là cao so với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, HĐXX không chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định

không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 1,09 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,44 gam, vật chứng còn lại 0,65 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 mảnh nilon màu hồng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa, mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo **Lò Văn M**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ tiền mua chiếc xe là tiền bán thóc, ngô và bố bị cáo là ông Lò Văn H cho vợ chồng bị cáo Lò Văn Th, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lò Văn Th và chị Lò Thị Ch hình thành trong thời kỳ hôn nhân theo Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 213 Bộ luật Dân sự. Ngày 20/6/2023 bị cáo **Lò Văn M** sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về quyền lợi của chị Lò Thị Ch nếu có tranh chấp về quyền sở hữu, hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo **Lò Văn M** dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu, chị Chinh có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục Tố tụng dân sự theo Khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu VIVO, điện thoại cũ đã qua sử dụng, mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của **Lò Văn M**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Lò Văn M** khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại trên liên lạc với người đàn ông dân tộc Mông tên **S** để mua ma túy. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo **HĐXX**, không có chứng cứ khác chứng **M** việc bị cáo dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc với người đàn ông tên **S** để mua ma túy, nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo **Lò Văn M**.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái cho bị cáo **Lò Văn M** số điện thoại của **S**. Do bị cáo **Lò Văn M** không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ thông tin để xác **M**, triệu tập điều tra làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án. **HĐXX** không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên **S** là người đàn bán ma túy cho bị cáo **Lò Văn M**. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác **M** tại địa bàn bản **Háng T**, xã **Chiềng S**, huyện **Điện Biên Đ**, tỉnh **Điện Biên** không có người đàn ông nào tên **S** có đặc điểm nhận dạng như bị cáo **M** mô tả. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, không có đủ thông tin để xác **M**, triệu tập điều tra làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án. **HĐXX** không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, **HĐXX** áp dụng Điều 135,

136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Lò Văn Th**, **Lò Văn M** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn Th** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20/6/2023).

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn M** 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20/6/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,65 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng.

- Tịch thu sang vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu trắng - đỏ, loại xe BLADE, biển kiểm soát 27B1-838.20; số khung: RLHJA3653KY003050; số máy: JA36E-0734056, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo chìa khóa của bị cáo Lò Văn Th.

- Trả lại cho bị cáo **Lò Văn M** 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu VIVO, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

Chị Lò Thị Ch có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có tranh chấp về quyền sở hữu, hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo **Lò Văn M** dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Th, **Lò Văn M**.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án (ngày 02/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Th Giang